

Bản án số: **176 /2025/HSST**
Ngày 19/12/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Duy Trí
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đăng Bôi và bà Nguyễn Thị Hà
- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Toà án;
- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Chủ Thị Kim Quy - Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2025/HSST ngày 24/11/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2025/HSST ngày 08/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn A**, sinh năm 1993, tại Lai Châu; tên gọi khác: Không. giới tính: Nam; nơi thường trú: Bản N, xã B, tỉnh Lai Châu; nơi ở: Số 3 ngõ 225 Y, phường TL, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lò Văn T, sinh năm 1958 và con bà: Lò Thị T1, sinh năm 1964.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

Ngày 29/8/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án số 75/2022/HSST). Ra trại ngày 09/3/2024 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày **20/7/2025**, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn A (*Thuộc diện Người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn*) là bà Đỗ Thị T2 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 20/7/2025, tổ công tác Công an phường TL làm nhiệm vụ tại khu vực đường Y thuộc phường TL, Hà Nội, phát hiện Lò Văn A điều khiển xe máy nhãn hiệu Suzuki màu đen BKS: 30H3-2639 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi đeo chéo màu đen Văn A đang đeo trên người có 38 gói nilông màu đỏ và 06 gói nilông màu xanh bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, Văn A khai nhận chất bột màu trắng trong các gói nilông là ma túy loại Heroine do 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch sử dụng số điện thoại 0963665826 đưa và thuê Văn A bán lại cho các con nghiện. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Văn A về trụ sở để làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Văn A: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát: 30H3-2639; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ZTE; 01 túi màu đen kích thước (20x14) cm và số tiền 700.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Văn A tại số 3 ngõ 225 Y, phường TL, Hà Nội, phát hiện thu giữ: 01 túi nilông kích thước (2,5x3)cm bên trong có chứa 01 viên nén màu đỏ; 01 túi nilông kích thước (2,5x3)cm bên trong có chứa 03 viên nén màu đỏ; 01 túi nilông kích thước (2,5x3)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilông kích thước (6x5)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 cân điện tử (cân tiểu ly). Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lò Văn A, kết quả: dương tính với chất ma túy.

Ngày 20/7/2025, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Lò Văn A. Tại bản giám định số 4278A/KL-KTHS ngày 29/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

*“- Chất bột màu trắng bên trong 38 gói nilông màu đỏ và 06 gói nilông màu xanh đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: **3,778 gam**.*

*- 04 viên nén màu đỏ bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: **0,356 gam**.*

*- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: **0,217 gam**.*

*- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng: **0,145 gam**.*

- 01 cân điện tử có dính ma túy loại Heroine.”.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn A khai nhận: Ngày 16/7/2025, 01 đối tượng nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0963665826 thuê Văn A bán ma túy và thỏa thuận cuối ngày Văn A sẽ tự trích tiền công số tiền là 1.500.000 đồng/1 ngày từ số tiền bán ma túy và để lại số tiền vào đúng vị trí đã nhận ma túy trước đó. Văn A đồng ý và được hướng dẫn lấy ma túy được đặt trong túi có hòn gạch đè lên trên để đánh dấu tại khu vực cạnh sân bóng ở cuối đường NK thuộc phường TL, Hà Nội. Sau khi ra vị trí lấy ma túy, Văn A thấy có cả cân tiểu ly nên đã mang về phòng trọ tại số 3 ngõ 225 Y, phường TL, Hà Nội để chia

nhỏ số ma túy thành 02 loại: loại gói màu đỏ bán với giá 200.000 đồng, loại gói màu xanh bán với giá 300.000 đồng. Sau đó, Văn A chia số ma túy trên thành 23 gói bọc nilong màu đỏ và bán hết thu được số tiền 4.600.000 đồng. Văn A giữ lại 1.500.000 đồng tiền công rồi chuyển lại cho đối tượng trên số tiền bán ma túy là 3.100.000 đồng.

Ngày 17/7/2025, Văn A tiếp tục đến địa chỉ như đã thỏa thuận lấy 32 gói nilong màu đỏ bên trong chứa ma túy mang đi bán được 29 gói thu được số tiền 5.800.000 đồng, còn 03 gói Văn A đã tự sử dụng hết. Văn A giữ lại 1.500.000 đồng tiền công rồi chuyển lại cho đối tượng trên số tiền bán ma túy là: 4.900.000 đồng (do Văn A tự sử dụng 03 gói ma túy màu đỏ nên đã tự thanh toán thêm số tiền 600.000 đồng).

Ngày 18/7/2025, Văn A đến địa chỉ như đã thỏa thuận lấy 30 gói bọc nilong màu đỏ bên trong chứa ma túy mang đi bán được 26 gói màu đỏ thu được số tiền 5.200.000 đồng. Văn A đã tự sử dụng 02 gói màu đỏ, còn lại 02 gói màu đỏ Văn A giữ để sử dụng tiếp. Văn A giữ lại 1.500.000 đồng tiền công rồi chuyển lại cho đối tượng trên số tiền bán ma túy là: 4.500.000 đồng (do Văn A tự sử dụng 04 gói ma túy màu đỏ nên đã tự thanh toán thêm số tiền 800.000 đồng).

Ngày 19/7/2025, Văn A đến địa chỉ như đã thỏa thuận lấy 40 gói ma túy loại heroine (30 gói nilong màu đỏ và 10 gói nilong màu xanh) và 04 viên ma túy hồng phiến, 01 túi nilong chứa ma túy đá để mang đi bán. Văn A bán được 23 gói nilong màu đỏ và 07 gói nilong màu xanh thu được số tiền 6.700.000 đồng và tự sử dụng 04 gói màu đỏ. Số ma túy còn lại, Văn A mang về phòng trọ cất để ngày hôm sau tiếp tục mang đi bán. Khi về nhà, Văn A đổ dồn 13 gói nilong màu đỏ, 03 gói nilong màu xanh đều là ma túy loại Heroine vào 01 túi nilong và chia 04 viên ma túy hồng phiến vào 02 túi nilong (01 túi chứa 03 viên, 01 túi chứa 01 viên). Sau đó, Văn A giữ lại 1.500.000 đồng tiền công rồi chuyển lại cho đối tượng trên số tiền bán ma túy là: 6.000.000 đồng (do Văn A tự sử dụng 04 gói ma túy màu đỏ nên đã tự thanh toán thêm số tiền 800.000 đồng).

Ngày 20/7/2025, Văn A tiếp tục đến địa chỉ như đã thỏa thuận lấy 47 gói ma túy mang đi bán bao gồm: 40 gói bọc nilong màu đỏ và 07 gói bọc nilong màu xanh. Văn A bán 02 gói ma túy màu đỏ cho Quảng Văn T3 (SN: 2003, HKTT: xã MK, tỉnh Sơn La) với giá 400.000 đồng và bán 01 gói ma túy màu xanh cho Lò Văn V (SN: 1986, HKTT: BL, xã ML, tỉnh Điện Biên) với giá 300.000 đồng. Sau đó, Văn A di chuyển để tiếp tục bán ma túy thì bị tổ công tác Công an phường TL phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Quảng Văn T3 khai nhận đã mua ma túy của Lò Văn A ngày 20/7/2025 với giá 400.000 đồng tại khu vực trước cổng trường tiểu học Y, phường TL, Hà Nội. Lò Văn V khai nhận đã mua ma túy của Lò Văn A ngày 18/7/2025 (không nhớ giá) và ngày 20/7/2025 với giá 300.000 đồng đều tại khu vực trước cổng trường tiểu học Y, phường TL, Hà Nội. Lời khai của T3 và V phù hợp với lời khai của Văn A và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với T3 và V, kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Lò Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố Lò Văn A phạm về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lò Văn A từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 7 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Sổ ma túy và cân điện tử được niêm phong trong 02 phong bì dán kín đã qua giám định và 01 túi màu đen kích thước (20x14) cm đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lò Văn A.

Đề nghị tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki, màu đen, BKS: 30H3-2639, SM: 5130835, SK: 080100835 và 01 điện thoại di động ZTE, số Imei 1: 869518062710703, số Imei 2: 869518062710711 thu giữ của Lò Văn A.

Đề nghị tịch thu để sung quỹ nhà nước số tiền 700.000 đồng tiền mặt thu giữ của Lò Văn A do bán ma túy mà có;

Đề nghị truy thu và buộc Lò Văn A phải nộp số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng do thu lời bất chính mà có để sung công quỹ nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lò Văn A không có ý kiến gì về tội danh, điều khoản đã truy tố cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo mà Viện kiểm sát đề nghị. Trợ giúp viên chỉ nêu và phân tích thêm các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: Bị cáo là người thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải thể hiện bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/7/2025 nhưng quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai rõ bị cáo bán ma túy các ngày 17, 18 và ngày 19 trước đó; ngoài ra, gia đình bị cáo đông anh, chị em (bị cáo là con út) thuộc diện người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bố đẻ bị cáo quá trình công tác được tặng thưởng Huy chương của BCH Trung ương Hội CCB Việt Nam và nhiều Bằng khen, giấy khen của các cấp, các ngành ở tỉnh Lai Châu. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Tòa cho bị cáo hưởng mức thấp dưới mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị (mức thấp nhất của khung hình phạt) cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội; đề nghị miễn án phí cho bị cáo (có đơn kèm theo).

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (nhất là đối với bị cáo thuộc diện trợ giúp pháp lý). Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của những người liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 20/7/2025, tại khu vực đường Y, phường TL, Hà Nội, tổ công tác Công an phường TL bắt quả tang Lò Văn A đang cất giấu trái phép 3,778 gam ma túy loại Heroine để bán lại kiếm lời. Tại chỗ, Lò Văn A khai nhận trước đó đã bán ma túy cho Quảng Văn T3, Lò Văn V và nhiều đối tượng khác. Thu giữ trên người Lò Văn A số tiền 700.000 đồng. Xác định các ngày 16, 17, 18, 19/7/2025, Lò Văn A hưởng lợi tổng số tiền công là 6.000.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Lò Văn A tại số 3 ngõ 225 Y, phường TL, thành phố Hà Nội còn phát hiện Văn A cất giấu trái phép 0,145 gam ma túy loại Heroine và 0,573 gam ma túy loại Methamphetamine để bán lại kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS - KV11 ngày 21/11/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo: Lò Văn A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy nói chung là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng. Việc nghiện ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh tội phạm, đặc biệt nghiêm trọng như cướp của, giết người (kể cả người thân), xuất hiện tình trạng “ngáo đá”, quấy phá xã hội, làm gia tăng tệ nạn xã hội, băng hoại xã hội. Nhà nước phải chi phí nhiều tiền của để phòng chống, chữa trị, cai nghiện, bản thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì nghiện, lười lao động, háo lợi bất chính nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi

phạm tội. Bản thân bị cáo có 01 tiền án ngày 29/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (ra trại 09/03/2024), chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự (tù có thời hạn) áp dụng mức phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bố đẻ bị cáo là người có nhiều thành tích trong công tác (*được tặng thưởng Huy chương của BCH Trung ương Hội CCB Việt Nam và nhiều Bằng khen, Giấy khen của các cấp, các ngành ở tỉnh Lai Châu*) nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy (Ma túy và cân điện tử) của vụ án được niêm phong dán kín trong 02 phong bì hoàn lại sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội, thu giữ của bị cáo là tang vật của vụ án; ma túy là vật cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng dưới mọi hình thức; cân điện tử và 01 túi màu đen kích thước (20x14) cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki, màu đen, BKS: 30H3-2639, SM: 5130835, SK: 080100835 và 01 điện thoại di động ZTE, số Imei 1: 869518062710703, số Imei 2: 869518062710711 thu giữ của Lò Văn A do A mua để sử dụng đi lại và liên lạc mua bán trái phép chất ma túy (Xe máy không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng) là tang vật của vụ án và có giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo do bán ma túy mà có là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng do Lò Văn A thu lợi bất chính do bán ma túy các ngày 16, 17, 18, 19/7/2025 mà có (đã ăn tiêu hết) nên cần truy thu và buộc Lò Văn A phải nộp lại số tiền trên để sung quỹ nhà nước.

Trong vụ án này còn có các đối tượng như:

Đối với Quảng Văn T3 và Lò Văn V, quá trình điều tra xác định là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy của Lò Văn A với mục đích sử dụng cho bản thân. Ngày 13/8/2025, Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T3 và V.

Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0963665826, quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký số điện thoại trên là anh Phạm Mạnh C (SN: 1980, HKTT: tổ 1, phường P, tỉnh Ninh Bình). Anh C khai mua và đăng ký chính chủ số điện thoại trên nhưng đã làm mất điện thoại và không đăng ký lại để sử dụng. Anh C không quen biết với Lò Văn A. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Lò Văn A nhận dạng anh C nhưng bị cáo không nhận ra anh C nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với các đối tượng khác mua ma túy của Lò Văn A, quá trình điều tra không xác định được rõ tên, tuổi, địa chỉ, do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Do bị cáo thuộc diện người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn nộp án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lò Văn A 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày **20/7/2025**.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì bên trong là (Heroine, Methamphetamine và cân điện tử) được niêm phong dán kín, đã qua giám định và 01 túi màu đen kích thước (20x14) cm đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn A.

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki, màu đen, BKS: 30H3-2639, SM: 5130835, SK: 080100835 và 01 điện thoại di động ZTE, số Imei 1: 869518062710703, số Imei 2, thu giữ của Lò Văn A.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng) thu giữ của Lò Văn A.

Truy thu và buộc Lò Văn A phải nộp số tiền 6.000.000 (Sáu triệu đồng) thu lời bất chính để sung quỹ nhà nước.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2025 giữa Công an CSĐT – Công an thành phố Hà Nội và Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 11 - thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn nộp tiền án phí 200.000 (Hai trăm) ngàn đồng cho bị cáo Lò Văn A.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11; VKS ND TP. Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Trí